

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 19/02/2021.

V/v tranh chấp: “Xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Kim Thoa**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Tám**

2. Ông **Tôn Văn Hùng**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Võ Phong Hiếu**, cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Liễu**, kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 02 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số: 307/2020/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2020 về tranh chấp: “Xin ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/01/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST-DS, ngày 29/01/2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Ngô Minh T, sinh năm 1988. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Bà Trần Thị Mộng T, sinh năm 1990. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Ngô Minh T trình bày:

Tôi và bà Trần Thị Mộng T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại UBND xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Vợ chồng chung sống thời gian đến năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng chúng tôi đã ly thân 3 năm nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: cho tôi được ly hôn với bà Trần Thị Mộng T.

- Về con chung: có 02 con chung tên Ngô Trần Thanh T, sinh ngày 20/7/2010 và Ngô Trần Minh T, sinh ngày 03/4/2016, sau khi ly hôn tôi yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Ngô Trần Thanh T, đồng ý giao cháu Minh T cho bà T nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn bà Trần Thị Mộng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không trình bày ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngô Minh T.

Tại bản tự khai bổ sung nguyên đơn Ngô Minh T trình bày ý kiến: đồng ý giao 2 con chung là cháu Ngô Trần Thanh T và Ngô Trần Minh T cho bà Trần Thị Mộng T chăm sóc nuôi dưỡng, do 2 cháu đang ở cùng với bà T. Ông Ngô Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân theo đúng pháp luật tố tụng.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: ông Ngô Minh T và bà Trần Thị Mộng T là vợ chồng có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Ông T khai vợ chồng mâu thuẫn tình cảm đã lâu đã ly thân 3 năm nay nhưng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu xin ly hôn của ông T là có căn cứ, đề nghị HĐXX chấp nhận cho ông T được ly hôn với bà T. Về con chung, ông T khai có 02 con chung là Ngô Trần Thanh T, sinh ngày 20/7/2010 và Ngô Trần Minh T, sinh ngày 03/4/2016, do 02 cháu đang ở cùng với bà T, ông T đồng ý giao 02 con chung cho bà T nuôi dưỡng là có căn cứ, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu về con chung, giao 02 con chung cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con do bà T không có yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: ông T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Đây là quan hệ tranh chấp “Xin ly hôn” theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Ngô Minh T và bà Trần Thị Mộng T là vợ chồng có đăng ký kết hôn được UBND xã M, huyện C (nay là thị xã C), tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 24, ngày 30/6/2010 là hôn nhân hợp pháp. Ông T trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc thường xuyên cãi vã. Mặc dù đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được, ông T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà T. Bà Trần Thị Mộng T đã được tòa án triệu tập hợp lệ các lần để dự các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử nhưng bà T vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không trình bày ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu xin ly hôn, nuôi con của phía ông T. Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông T và bà T đã phát sinh trong thời gian dài (3 năm) nhưng vợ chồng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được từ đó xét thấy

yêu cầu xin ly hôn của ông T là có căn cứ theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông T, cho ông T được ly hôn với bà T.

Về con chung: ông T khai có 02 con chung là Ngô Trần Thanh T, sinh ngày 20/7/2010 và Ngô Trần Minh T, sinh ngày 03/4/2016, do 02 cháu đang ở cùng với bà T, ông T đồng ý giao 02 con chung cho bà T nuôi dưỡng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của ông T về con chung, giao 02 con chung cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con do bà T không có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: ông T khai không có, không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Ông Ngô Minh T có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt ông T.

Đối với bà Trần Thị Mộng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Trần Thị Mộng T.

[3] Xét ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[4] Ông T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin hôn của ông Ngô Minh T. Cho ông Ngô Minh T được ly hôn với bà Trần Thị Mộng T.

2/. Về con chung:

Giao 02 cháu Ngô Trần Thanh T, sinh ngày 20/7/2010 và Ngô Trần Minh T, sinh ngày 03/4/2016 cho bà Trần Thị Mộng T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, ông Ngô Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Ngô Minh T được quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản ông T thực hiện quyền này.

3/. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

4/. Về án phí: Ông Ngô Minh T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm; được khấu trừ 300.000 đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000887 ngày 06/10/2020, xem như ông T đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

5/. Ông Ngô Minh T và bà Trần Thị Mộng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- UBND xã M, TXC, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Phan Thị Kim Thoa